

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

**Công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn xã Đắk Tô
(thời kỳ từ năm 2020 đến 31/12/2025)**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 453/TTR-NV4, ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo phục vụ công tác thanh tra quản lý hoạt động khoáng sản; UBND xã Đắk Tô báo cáo như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Trong thời kỳ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2025, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, các văn bản hướng dẫn thi hành và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ).

Phạm vi báo cáo được tổng hợp trên địa bàn 04 đơn vị hành chính trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính gồm xã Pô Cô, xã Diên Bình, xã Tân Cảnh và Thị trấn Đắk Tô. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các đơn vị nêu trên được tổ chức lại thành xã Đắk Tô.

Ủy ban nhân dân xã giao Phòng Kinh tế tham mưu quản lý nhà nước về khoáng sản; phân công 01 chuyên viên theo dõi lĩnh vực khoáng sản. Đồng thời chỉ đạo Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và Ban nhân dân các thôn phối hợp nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm.

Theo phân cấp hiện hành, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; tổ chức kiểm tra, phát hiện, lập biên bản ban đầu và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý. Các nội dung như cấp giấy phép thăm dò, khai thác, phê duyệt trữ lượng, tổ chức đấu giá quyền khai thác hoặc phê duyệt đóng cửa mỏ không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Khái quát chung về quy hoạch, khoanh định, số lượng mỏ, loại khoáng sản, trữ lượng, diện tích

Trên địa bàn 04 đơn vị hành chính trước sáp nhập có các khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường được đưa vào quy hoạch theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cũ.

Qua rà soát hồ sơ quản lý và đối chiếu danh mục mỏ, trên địa bàn có 09 khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, gồm 05 mỏ cát xây dựng và 04 mỏ đất làm vật liệu xây dựng thông thường.

Trong thời kỳ báo cáo không có khu vực khoáng định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; không có khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản được công bố trên địa bàn.

Trong giai đoạn báo cáo có 04 mỏ cát¹ được UBND tỉnh Kon Tum cũ cấp giấy phép khai thác trước năm 2020.

Ngoài ra, năm 2024 có 02 khu vực mỏ được công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 chưa được cấp giấy phép khai thác và chưa tổ chức khai thác.

Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, trên địa bàn không có mỏ nào đang được cấp giấy phép khai thác còn hiệu lực và tổ chức khai thác.

3. Khái quát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức được cấp phép khai thác khoáng sản

Trong thời kỳ từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, trên địa bàn 04 đơn vị hành chính trước khi sắp xếp có các tổ chức, cá nhân được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và còn hiệu lực trong một phần thời kỳ báo cáo, gồm:

(1)- Doanh nghiệp tư nhân Toàn Tiến Đắk Tô được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 966/GP-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại điểm mỏ số 13, sông Đắk Tô Kan, thôn Đắk Rao Lớn, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; diện tích khu vực khai thác 04 ha; thời hạn khai thác 06 năm 03 tháng kể từ ngày ký giấy phép.

(2)- Doanh nghiệp tư nhân Nhật Mạnh được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 65/GP-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại thôn 5, xã Diên Bình; trong thời gian giấy phép còn hiệu lực, doanh nghiệp được cấp Giấy phép môi trường số 91/GPMT-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2023.

(3)- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Long Hưng được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 171/GP-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại thôn 5, xã Diên Bình; được phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2017; được cho thuê đất theo Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

(4)- Hộ kinh doanh Trương Quảng được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1037/GP-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2017 tại thôn 4, xã Tân Cảnh.

¹ gồm:

- Giấy phép số 966/GP-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2017 cấp cho Doanh nghiệp tư nhân Toàn Tiến Đắk Tô;
- Giấy phép số 65/GP-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 cấp cho Doanh nghiệp tư nhân Nhật Mạnh;
- Giấy phép số 171/GP-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 cấp cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Long Hưng;
- Giấy phép số 1037/GP-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2017 cấp cho Hộ kinh doanh Trương Quảng.

Qua công tác quản lý địa bàn và phối hợp theo dõi trong thời kỳ báo cáo, các tổ chức, cá nhân nêu trên thực hiện hoạt động khai thác trong phạm vi, diện tích và thời hạn được cấp phép; sau khi giấy phép hết hiệu lực, không ghi nhận trường hợp tiếp tục khai thác tại khu vực mỏ.

Về hoạt động vận chuyển khoáng sản, trong thời gian giấy phép còn hiệu lực, việc vận chuyển phục vụ hoạt động khai thác theo giấy phép; trên địa bàn không phát sinh điểm nóng về vận chuyển khoáng sản trái phép kéo dài.

Về bảo vệ môi trường, các doanh nghiệp được phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường và thực hiện ký quỹ theo quy định; riêng Doanh nghiệp tư nhân Nhật Mạnh được cấp Giấy phép môi trường năm 2023; qua theo dõi địa bàn không phát sinh sự cố môi trường nghiêm trọng tại khu vực mỏ trong thời kỳ báo cáo.

Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Long Hưng, dự án chấm dứt hoạt động năm 2024 theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến đóng cửa mỏ theo quy định; Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia ý kiến theo đề nghị của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

Từ năm 2020 đến năm 2025, trên địa bàn không phát sinh vụ việc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động khai thác khoáng sản gây thiệt hại lớn đến tài sản nhà nước hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường. Việc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về sản lượng khai thác, nghĩa vụ tài chính, nghiệm thu cải tạo, phục hồi môi trường và phê duyệt đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý địa bàn theo phân cấp.

II. Tình hình, kết quả công tác quản lý hoạt động khoáng sản

1. Việc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản trong công tác quy hoạch, khoanh định, cấp phép thăm dò, khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản

Ủy ban nhân dân xã thực hiện trách nhiệm phối hợp theo phân cấp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn 04 đơn vị hành chính trước khi sắp xếp.

Đối với công tác quy hoạch và rà soát quy hoạch khoáng sản, Ủy ban nhân dân xã đã cung cấp thông tin về hiện trạng sử dụng đất, dân cư, hạ tầng kỹ thuật và tình hình quản lý địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan chuyên môn cấp trên; tham gia kiểm tra thực địa, xác nhận vị trí khu vực mỏ và phản ánh các yếu tố ảnh hưởng đến đời sống dân cư tại khu vực dự kiến khai thác.

Đối với công tác cấp phép thăm dò, khai thác, Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc xác nhận hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất và tình hình quản lý địa bàn theo đề nghị của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; phối hợp thực hiện thẩm định, cấp phép hoặc quyết định nội dung chuyên môn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đối với trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Long Hưng, khi cơ quan chuyên môn lấy ý kiến về phương án đóng cửa mỏ, Ủy ban nhân dân xã đã tham gia ý kiến bằng văn bản trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, bảo đảm phù hợp với điều kiện quản lý địa bàn và quyền lợi của người dân xung quanh khu vực mỏ.

Trong thời kỳ báo cáo không phát sinh mỏ mới được cấp giấy phép khai thác và tổ chức khai thác thực tế trên địa bàn; không phát sinh trường hợp phải kiến nghị thu hồi giấy phép do vi phạm nghiêm trọng tại địa phương.

2. Việc phối hợp giải quyết hoặc giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục liên quan đến đánh giá tác động môi trường, đất đai, hạ tầng, bàn giao tìm mỏ

Trong thời kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã thực hiện trách nhiệm phối hợp trong các thủ tục liên quan đến đất đai và môi trường theo phân cấp.

Đối với các mỏ còn hiệu lực giấy phép trong một phần thời kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã xác nhận hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất khi có yêu cầu phục vụ thủ tục thuê đất, gia hạn hoặc điều chỉnh hồ sơ; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ thẩm định hồ sơ môi trường theo đề nghị của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Long Hưng và Doanh nghiệp tư nhân Nhật Mạnh, việc phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường, cấp Giấy phép môi trường và quản lý ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã thực hiện vai trò phối hợp và theo dõi địa bàn.

Trong thời kỳ báo cáo không phát sinh dự án khai thác khoáng sản mới được giao đất hoặc cho thuê đất; không phát sinh trường hợp thu hồi đất để thực hiện khai thác khoáng sản; không phát sinh bàn giao mỏ giới đối với mỏ mới tổ chức khai thác.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn

Thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo phân cấp, Ủy ban nhân dân xã duy trì công tác nắm tình hình địa bàn thông qua Phòng Kinh tế, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và Ban nhân dân các thôn; lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp thôn về việc không khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt tại các khu vực ven sông, suối.

Đối với các mỏ đã hết thời hạn giấy phép, Ủy ban nhân dân xã theo dõi tình trạng địa bàn, không để phát sinh hoạt động khai thác trái phép tái diễn tại khu vực mỏ.

Trong toàn bộ thời kỳ từ năm 2020 đến năm 2025, trên địa bàn không hình thành điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép kéo dài, phức tạp; không phát sinh vụ việc phải xử lý vượt thẩm quyền cấp xã.

4. Việc thực hiện trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, vận chuyển, bảo vệ và phục hồi môi trường; kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm

Trong thời gian các mỏ còn hiệu lực giấy phép, Ủy ban nhân dân xã thực hiện kiểm tra, giám sát ở mức độ quản lý địa bàn; khi phát sinh thông tin phản ánh, thực hiện kiểm tra thực tế và báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Sau khi các giấy phép khai thác hết hiệu lực, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục theo dõi địa bàn, không ghi nhận hoạt động khai thác trái phép tại khu vực mỏ.

Trong thời kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản; không có trường hợp phải

kiến nghị cơ quan cấp trên xử lý vi phạm nghiêm trọng liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn.

Việc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về sản lượng khai thác, nghĩa vụ tài chính, thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và phê duyệt đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã thực hiện chức năng quản lý địa bàn theo phân cấp.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

Trong thời kỳ từ năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn 04 đơn vị hành chính trước khi sắp xếp cơ bản được thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

Đối với công tác phối hợp quy hoạch, cấp phép và đóng cửa mỏ, Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin, xác nhận hiện trạng, tham gia ý kiến theo đề nghị của cơ quan chuyên môn; không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn.

Đối với công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, địa phương duy trì thường xuyên việc nắm tình hình tại các khu vực có tiềm năng khai thác, đặc biệt là khu vực ven sông, suối; trong toàn bộ thời kỳ báo cáo không hình thành điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép kéo dài, phức tạp.

Đối với các mỏ đã hết thời hạn giấy phép, Ủy ban nhân dân xã theo dõi địa bàn, không ghi nhận tình trạng tái khai thác trái phép sau khi giấy phép hết hiệu lực.

Trong thời kỳ thanh tra, không phát sinh vụ việc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động khai thác khoáng sản gây thiệt hại lớn đến tài sản nhà nước hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường trên địa bàn quản lý.

Nhìn chung, công tác quản lý khoáng sản tại địa phương được thực hiện theo hướng phòng ngừa, giám sát địa bàn, bảo đảm ổn định tình hình trật tự tại cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý khoáng sản tại địa phương vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Cán bộ, công chức cấp xã có mặt còn hạn chế về chuyên môn lĩnh vực khoáng sản; cán bộ phụ trách lĩnh vực này kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nên chưa có điều kiện nghiên cứu sâu các quy định chuyên ngành.

- Việc kiểm tra, giám sát chủ yếu dựa vào nắm tình hình địa bàn và phản ánh của người dân; chưa có công cụ kỹ thuật hoặc cơ chế phối hợp thường xuyên với lực lượng chuyên ngành để kiểm soát sản lượng khai thác, phương tiện vận chuyển hoặc việc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp.

- Đối với các mỏ đã hết thời hạn giấy phép hoặc chấm dứt hoạt động, thủ tục đóng cửa mỏ và nghiệm thu cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã chỉ thực hiện vai trò phối hợp nên việc theo dõi kết quả xử lý cuối cùng phụ thuộc vào cơ quan có thẩm quyền.

3. Những nội dung còn tiềm ẩn nguy cơ, cần tăng cường quản lý

Qua thực tiễn quản lý tại địa phương, lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh vi phạm chủ yếu là khai thác cát lòng sông và hoạt động san gạt, cải tạo mặt bằng đất ở của hộ gia đình, cá nhân.

Hiện nay, nhu cầu xây dựng nhà ở của người dân trên các trục đường chính và khu dân cư tập trung ngày càng tăng. Tuy nhiên, đặc điểm địa hình trên địa bàn xã không đồng đều, có khu vực cao hơn mặt đường hiện trạng, có khu vực thấp hơn nhiều so với cốt nền đường; do đó khi xây dựng nhà ở, người dân bắt buộc phải thực hiện đào, hạ cốt nền hoặc đắp, nâng nền, kéo theo phát sinh khối lượng đất đào và nhu cầu vận chuyển đất đi nơi khác hoặc lấy đất đắp từ vị trí khác.

Trong quá trình thực hiện, một số trường hợp phát sinh khối lượng đất dôi dư sau san gạt. Theo quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đào trong quá trình cải tạo mặt bằng có thể được xem xét là khoáng sản nếu bị khai thác, vận chuyển ra khỏi khu vực sử dụng vào mục đích khác. Tuy nhiên, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất về việc quản lý khối lượng đất dôi dư phát sinh từ hoạt động san gạt đất ở của hộ gia đình, cá nhân.

Thực tế khi người dân có nhu cầu san gạt mặt bằng để xây dựng nhà ở và xin ý kiến chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân xã gặp lúng túng trong việc hướng dẫn, do nếu cho phép vận chuyển đất dôi dư có thể bị xem là tạo điều kiện cho khai thác khoáng sản trái phép; nếu không cho thực hiện thì ảnh hưởng trực tiếp đến quyền xây dựng hợp pháp của người dân trên đất ở đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép xây dựng.

Nếu không có cơ chế quản lý rõ ràng, minh bạch về việc xác định khối lượng đất đào, mục đích sử dụng và phương thức xử lý đất dôi dư, có thể phát sinh nguy cơ lợi dụng hoạt động san gạt nền nhà để khai thác, vận chuyển đất trái phép, gây thất thoát tài nguyên và ảnh hưởng đến trật tự quản lý tại địa phương.

Do đó, đây là nội dung cần được hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và trách nhiệm quản lý nhằm bảo đảm vừa tạo điều kiện cho người dân thực hiện quyền xây dựng hợp pháp, vừa không để phát sinh vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản.

Ủy ban nhân dân xã không thực hiện việc cho phép khai thác, vận chuyển đất dưới bất kỳ hình thức nào nếu không có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

IV. Kiến nghị, đề xuất:

Từ thực tiễn công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn trong thời kỳ từ năm 2020 đến năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành hoặc hướng dẫn cụ thể về việc quản lý hoạt động san gạt, cải tạo mặt bằng đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép xây dựng. Cụ thể cần hướng dẫn rõ tiêu chí xác định trường hợp san gạt phục vụ xây dựng hợp pháp; phương thức xác định, kiểm soát và xử lý khối lượng đất dôi dư phát sinh; thẩm quyền cho phép vận chuyển đất trong trường hợp cần thiết. Việc hướng dẫn thống nhất sẽ giúp địa phương có cơ sở pháp lý để giải quyết nhu cầu

chính đáng của người dân, đồng thời phòng ngừa tình trạng lợi dụng san gạt nền nhà để khai thác, vận chuyển đất trái phép.

2. Đề nghị tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các mỏ đã hết thời hạn giấy phép khai thác nhưng thủ tục đóng cửa mỏ chưa hoàn tất, nhằm bảo đảm việc thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định; kịp thời xử lý nếu phát sinh vi phạm.

3. Đề nghị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về quản lý khoáng sản cho cán bộ cấp xã, đặc biệt là các nội dung liên quan đến quản lý khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản và phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra, giám sát.

4. Đề nghị cơ quan chuyên môn nghiên cứu hoàn thiện quy định pháp luật theo hướng phân định rõ ràng giữa hoạt động cải tạo mặt bằng phục vụ xây dựng trên đất ở hợp pháp với hoạt động khai thác khoáng sản, nhằm hạn chế khoảng trống pháp lý và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý tại cơ sở.

Trên đây là báo cáo công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô báo cáo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT UBND xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Huy Hưng